

Số: 138/2025/TT-BCA

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 97/2020/TT-BCA
ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quản lý
hóa chất và sản phẩm hóa chất trong Công an nhân dân**

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 72/2020/QH14, Luật số 03/2022/QH15, Luật số 05/2022/QH15, Luật số 08/2022/QH15, Luật số 09/2022/QH15, Luật số 20/2023/QH15, Luật số 26/2023/QH15, Luật số 27/2023/QH15, Luật số 28/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 33/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp an ninh;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 97/2020/TT-BCA ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quản lý hóa chất và sản phẩm hóa chất trong Công an nhân dân.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc quản lý hoạt động chế tạo, sản xuất, nhập khẩu, lưu giữ, bảo quản, sử dụng, tồn trữ, kiểm định, tiêu hủy, chế độ kiểm tra, báo cáo và công tác quản lý đối với hóa chất và sản phẩm hóa chất trong Công an nhân dân.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với Công an các đơn vị, địa phương, cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đến hoạt động chế tạo, sản xuất, nhập khẩu, lưu giữ, bảo quản, sử dụng, tồn trữ, kiểm định, tiêu hủy và công tác quản lý đối với hóa chất và sản phẩm hóa chất trong Công an nhân dân.”

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 4

“Điều 4. Phụ lục

Ban hành kèm theo Thông tư này các phụ lục sau:

1. Phụ lục I: Mẫu báo cáo tồn trữ, sử dụng, tiêu hủy hóa chất và sản phẩm, hàng hóa chứa hóa chất nguy hiểm.
2. Phụ lục II: Mẫu báo cáo hoạt động sản xuất hóa chất và sản phẩm, hàng hóa chứa hóa chất nguy hiểm.
3. Phụ lục III: Mẫu sổ theo dõi hóa chất cấm.”

Điều 4. Bổ sung Điều 4a vào sau Điều 4

“Điều 4a. Sổ theo dõi hóa chất cấm

Công an các đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trong Công an nhân dân sản xuất, nhập khẩu, sử dụng, tồn trữ hóa chất cấm phải lập sổ theo dõi theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này, bao gồm: Mẫu sổ theo dõi tình hình sản xuất, tồn trữ, sử dụng hóa chất cấm (Mẫu số 01); Mẫu sổ theo dõi tình hình nhập khẩu, tồn trữ, sử dụng hóa chất cấm (Mẫu số 02).”

Điều 5. Bổ sung Điều 4b vào sau Điều 4a

“Điều 4b. Danh mục hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa chưa có quy chuẩn kỹ thuật cần công bố thông tin trong lĩnh vực an ninh, trật tự

1. Danh mục hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa chưa có quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực an ninh, trật tự là những hóa chất trong danh mục do Chính phủ ban hành theo quy định của pháp luật về hoá chất, bao gồm: danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện; danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt; danh mục hóa chất phải xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa chứa hóa chất nguy hiểm chưa có quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực an ninh, trật tự thực hiện việc công bố thông tin về hàm lượng hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại khoản 4 Điều 31 của Luật Hóa chất.”

Điều 6. Bổ sung Điều 10a vào sau Điều 10

“Điều 10a. Hóa chất không được sử dụng

Hóa chất không được sử dụng là các loại hóa chất thuộc Danh mục hóa chất, khoáng vật cấm quy định tại Phụ lục II của Luật Đầu tư.”

Điều 7. Sửa đổi khoản 1 Điều 17

“1. Công an các đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trong Công an nhân dân định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm có trách nhiệm lập báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Công nghiệp an ninh) thực trạng về: tồn trữ, sử dụng, sản xuất, nhập khẩu, tiêu hủy hóa chất; sản phẩm, hàng hóa chứa hóa chất nguy hiểm. Thời gian báo cáo tính từ ngày 31 tháng 10 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 30 tháng 10 của kỳ báo cáo.”

Điều 8. Thay thế, bãi bỏ cụm từ, khoản của Điều 6, Điều 8, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 19

1. Thay thế cụm từ “Viện Khoa học và công nghệ” bằng cụm từ “Cục Công nghiệp an ninh” tại điểm c khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 16, điểm b khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 17, khoản 2 Điều 19.

2. Thay thế cụm từ “Viện trưởng Viện Khoa học và công nghệ” bằng cụm từ “Cục trưởng Cục Công nghiệp an ninh” tại điểm a khoản 2 Điều 16.

3. Bãi bỏ khoản 5 Điều 6.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Cục trưởng Cục Công nghiệp an ninh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Công nghiệp an ninh) để kịp thời hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Công an các đơn vị, địa phương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính – Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Công an;
- Lưu: VT, H08.

BỘ TRƯỞNG



Đại tướng Lương Tam Quang

PHỤ LỤC I

MẪU BÁO CÁO TỒN TRỮ, SỬ DỤNG, TIÊU HỦY HÓA CHẤT VÀ SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CHỨA HÓA CHẤT NGUY HIỂM
(Kèm theo Thông tư số 138 /2025/TT-BCA ngày 31/12/2025)

BỘ CÔNG AN
TÊN CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO TỒN TRỮ, SỬ DỤNG, TIÊU HỦY HÓA CHẤT VÀ
SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CHỨA HÓA CHẤT NGUY HIỂM NĂM.....

Kính gửi:

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Hoạt động hóa chất của đơn vị:

TT	Tên hóa chất, sản phẩm, hàng hóa chứa hóa chất nguy hiểm	Mã CAS, mã hiệu	Đơn vị tính	Tồn trữ đầu kỳ (1)	Nhập trong kỳ (2)	Sử dụng trong kỳ (3)	Tiêu hủy trong kỳ (4)	Tồn trữ cuối kỳ (5)= (1)+(2)-(3)-(4)
1	Sodium hydroxide, 96%	1310-73-2	kg	10	05	08	0	07
2	Bình xịt cay BX4G	-	binh	500	1000	05	10	1485
3	...							

Nơi nhận:

- Như trên;

-.....;

- Lưu:...

THỦ TRƯỞNG CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

MẪU BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT HÓA CHẤT VÀ SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CHỨA HÓA CHẤT NGUY HIỂM
(Kèm theo Thông tư số 138 /2025/TT-BCA ngày 31 /12/2025)

PHỤ LỤC II
BỘ CÔNG AN
TÊN CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:/.....
....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT HÓA CHẤT VÀ SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CHỨA HÓA CHẤT NGUY HIỂM NĂM

Kính gửi:

Tên đơn vị:.....
Địa chỉ:.....
Số điện thoại:
Hoạt động hóa chất của đơn vị:.....

TT	Tên cơ sở, phân xưởng	Địa chỉ	Công đoạn sản xuất	Tên hóa chất/sản phẩm, hàng hóa chứa hóa chất nguy hiểm	Mã sản phẩm	Số lượng sản xuất	Đơn vị tính	Tồn kho	Hóa chất sử dụng (Tên hóa chất, hàm lượng)
I	Hóa chất								
1	Cơ sở 1		Tổng hợp chất A						Chất B (...%) Chất C (...%)
...	Cơ sở n								
II	Sản phẩm, hàng hóa chứa hóa chất nguy hiểm								
1	Cơ sở 1		Công đoạn A						Chất D (...%)
...	Cơ sở n								

Nơi nhận:
- Như trên;
-;
- Lưu...
THỦ TRƯỞNG CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC III
MẪU SỔ THEO DÕI HÓA CHẤT CẤM
(Kèm theo Thông tư số 138/2025/TT-BCA ngày 31/12/2025)

Mẫu trang bìa

CƠ QUAN CHỦ QUẢN...
TÊN ĐƠN VỊ...
-----❧-----

LO GO
(Nếu có)

SỔ THEO DÕI HÓA CHẤT CẤM

Tên địa danh, tháng . . . năm . . .

Mẫu số 01
Mẫu số theo dõi tình hình sản xuất, tồn trữ, sử dụng hóa chất cấm

[illegible]

Mẫu số 02
Mẫu số theo dõi tình hình nhập khẩu, tồn trữ, sử dụng hóa chất cấm

[illegible]